TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**218**/2018/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 18 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 182/2018/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2018, giữa:

N đơn: Chị **Nguyễn Thị Hoài T** - Sinh năm 1987
Nơi ĐKHKTT: Tổ 55, khu 4, phường ĐB, TP H, Quảng Ninh

Bị đơn: Anh **Trần Văn K**- Sinh năm 1987
Nơi ĐKHKTT:Tổ 55, khu 4, phường ĐB, TP H, Quảng Ninh

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 182/2018/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Nguyễn Thị Hoài T** và anh **Trần Văn K**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hoài T và anh Trần Văn K cùng thống nhất tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫnđã trầm trọng, không thể tiếp tục duy trì đời sốngchung nên đề nghị Tòaán giải quyếtcho ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Trần Nguyễn Phúc N, sinh ngày 22/9/2014 cho chị Nguyễn Thị Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Trần Văn K không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hoài T và anh Trần Văn K cùng xác nhận không có công nợ chung và tự thỏa thuận về tài sản nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hoài Ttự nguyện nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*tạm ứng đã nộp ngày 29/3/2018 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002670 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.Trả lại cho chị Nguyễn Thị Hoài T 150.000đ*(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tp. H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS Tp. H;
- UBND phường ĐB;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Yến